

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1792/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24/5/2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 1379/2021/TLST– HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2474/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hng Công H, sinh năm 1992.

Thường trú: 58/22/3 Đường số 5, Tổ 6, Khu phố 2, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 435 H, phường H, Thành phố Đà Nẵng (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ Th, sinh năm: 1991.

Thường trú: 58/22/3 Đường số 5, Tổ 6, Khu phố 2, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 5/21 L, Khu phố 3, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Hng Công H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Trần Thị Mỹ Th tự nguyện chung sống có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Ea

Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Sau kết hôn vợ chồng sống tự lập tại Thành phố Hồ Chí Minh, ban đầu cuộc sống vợ chồng tạm ổn, mặc dù từ ngay sau khi cưới đã mâu thuẫn về tiền bạc do bất đồng quan niệm sống. Từ năm 2021, mâu thuẫn trở lên trầm trọng hơn, vợ chồng thường xuyên cự cãi về tiền bạc, phương pháp nuôi dạy con và sự tương tác với nhau trong cuộc sống. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai bên gia đình cũng đã can thiệp nhưng cả hai vẫn không thể kiềm chế được nổi bức xúc mỗi khi cùng chung sống trong cùng một mái nhà. Ông và bà Th đã ly thân và chuyển ra sống riêng từ tháng 10/2021. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Có một con chung tên Hoàng Trần Khánh Ng (nữ), sinh ngày 09/9/2018. Ông yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung vì: bà Th có những suy nghĩ tiêu cực nên sẽ ảnh hưởng tới suy nghĩ của con; bà Th có phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng con không phù hợp (ép con ăn, la hét với con); ông có điều kiện kinh tế tốt hơn, có thu nhập ổn định.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ Th cấp dưỡng nuôi con. Nếu trong trường hợp Tòa án giao con cho bà Th nuôi thì ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông xác định không có.

** Tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn bà Trần Thị Mỹ Th trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hng Công H tự nguyện chung sống có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sống chung ba năm đầu hạnh phúc. Từ tháng 02/2021 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bà phát hiện ra chồng lén lút hẹn hò với người phụ nữ khác, bà không tin tưởng chồng nữa nên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi, ông H thường xuyên đánh đập và dùng những từ ngữ thô tục chửi bới, xúc phạm bà. Ông bà đã ly thân, bà Th xác định hiện nay vẫn còn yêu thương chồng, vẫn muốn con có một gia đình đầy đủ cả cha cả mẹ nhưng do ông H kiên quyết ly hôn nên bà đồng ý.

- Về con chung: Có một con chung tên Hoàng Trần Khánh Ng (nữ), sinh ngày 09/9/2018. Bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung vì: Bé Ngân là con gái, hiện nay mới hơn 3 tuổi nên về mặt giới tính bà không muốn giao con cho ông H nuôi dưỡng; Từ khi sinh ra đến nay là bà là người chăm sóc con, ông H chỉ phụ giúp chăm sóc con từ tháng 5/2021 cho đến tháng 1/2022 do khoảng thời gian này ông H không đi làm và hiện nay bà đang trực tiếp nuôi con; ông H có phương pháp nuôi dạy con không phù hợp, rất nuông chiều con (con đòi gì cũng mua cho, cho con xem ipad thường xuyên

và những ngày con ở với ông H thì thường là hai ba con đi ăn ngoài chứ không nấu ăn cho con); là một người mẹ đang trải qua một cuộc hôn nhân không hạnh phúc nên từ nay về sau bà chỉ có một nguyện vọng là sống cùng với con gái; Hiện nay bà có công việc ổn định nên xác định có đủ điều kiện về mặt kinh tế để nuôi dạy con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu ông Hng Công H cấp dưỡng nuôi con. Nếu trong trường hợp Tòa án giao con cho ông H nuôi thì bà không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà xác định không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hng Công H được ly hôn với bà Trần Thị Mỹ Th.

+ Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Trần Khánh Ng, sinh ngày 09/9/2018 cho bà Trần Thị Mỹ Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Th không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Đương sự xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn bà Trần Thị Mỹ Th hiện đang thực tế cư trú tại: 5/21 Lê Văn Chí, Khu phố 3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hng Công H và bà Trần Thị Mỹ Th tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 228 do Ủy ban nhân dân xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10 tháng 11 năm 2017. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ hôn nhân giữa ông, bà là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc được ly hôn với bà Trần Thị Mỹ Th, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo trình bày của đương sự tại bản tự khai, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa thì ngay sau khi cưới giữa ông Hòa và bà Th đã phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, quan điểm sống. Từ tháng 02/2021 do, bà Th nghi ngờ ông H không chung thủy nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, ông H có thừa nhận trong những lúc nóng nảy có hàng vi đánh đập bà Th. Ông H và bà Th đã ly thân từ năm 2021. Trong quá trình ly thân, ông bà không ai có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình. Xét thấy, vợ chồng thì phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tuy nhiên, theo những gì đương sự trình bày cho thấy quan hệ hôn nhân của ông, bà hiện tại đã lâm vào tình trạng nghiêm trọng, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Th đồng ý ly hôn. Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà Th đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của ông H là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về con chung: Căn cứ vào giấy khai sinh số 811 quyển số 1 do Ủy ban nhân dân xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 18 tháng 9 năm 2018 có cơ sở xác ông Hng Công H và bà Trần Thị Mỹ Th có một con chung tên Hoàng Trần Khánh Ng (nữ), sinh ngày 09/9/2018.

Xét yêu cầu nuôi con: Ông H và bà Th cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho được nuôi con; ông bà cùng chứng minh có công việc thu nhập ổn định, ông H thu nhập trung bình khoảng 33.000.000 đồng - 35.000.000 đồng/tháng, bà Th thu nhập trung bình khoảng 15.000.000 đồng - 16.000.000 đồng/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy về điều kiện kinh tế cả ông H và bà Th cùng đảm bảo để nuôi con ăn học, nhưng cháu Ngân còn nhỏ, mới hơn 3 tuổi và là con gái nên phải cần có sự chăm sóc của người mẹ hơn, mặt khác bà Th đang trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con đảm bảo. Ông H hiện đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Đà Nẵng. Nên yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của bà Th là có cơ sở để chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Th không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung: Đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Đương sự xác định không có.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hng Công H.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Hng Công H được ly hôn với bà Trần Thị Mỹ Th.

1.2. Về con chung: Bà Trần Thị Mỹ Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Hoàng Trần Khánh Ng (nữ), sinh ngày 09/9/2018. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Mỹ Th không yêu cầu ông Hng Công H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết cha, mẹ hoặc cơ quan tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

1.3. Về tài sản chung: Đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên hội đồng xét xử không xem xét.

1.4. Về nợ chung: Đương sự tự xác định không có

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hng Công H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0024268 ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân Thành phố Thủ Đức. Ông Hng Công H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Thủ Đức
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Thủ Đức;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Trang

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Trang